

Bản án số: 74/2018/DS-ST

Ngày: 31/01/2018

v/v: Tranh chấp hợp đồng tín dụng

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN TÂN BÌNH – TP. HỒ CHÍ MINH**

- **Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Võ Văn Đức
Các Hội thẩm nhân dân:
1. Bà Nguyễn Thị Lương
2. Ông Nguyễn Thành Lân
- Thư ký phiên tòa: ông Hoàng Chí Thành – Thư ký Tòa án nhân dân quận Tân Bình, thành phố Hồ Chí Minh.

Trong ngày 31 tháng 01 năm 2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân quận Tân Bình, Thành phố Hồ Chí Minh xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số 242/2017/TLST-DS ngày 11 tháng 7 năm 2017 về việc “Tranh chấp hợp đồng tín dụng” theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 313/2017/QĐXXST-DS ngày 11 tháng 12 năm 2017 giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Ngân hàng TMCP A.

Địa chỉ : 89 đường C, Phường X, quận Đ, Thành phố Hà Nội.

Đại diện theo ủy quyền: ông Trịnh Văn B, sinh năm 1981

Giấy ủy quyền số 283/2017/UQ-GĐK-TDTD ngày 19/6/2017

Địa chỉ: 205 đường Z, Phường S, quận P, TP. Hồ Chí Minh

Ông Trịnh Văn B có đơn xin xét xử vắng mặt.

Bị đơn: Ông Võ Xuân H, sinh năm 1983 (VẮNG MẶT)

Địa chỉ: 368/725 đường N, Phường N, quận Tân Bình, TP. HCM.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo đơn khởi kiện của Ngân hàng TMCP A được Tòa án nhân dân quận Tân Bình thụ lý ngày 11 tháng 7 năm 2017, Ngân hàng bổ sung tại các bản tự khai, biên bản phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải, ông Hoan đại diện Ngân hàng trình bày:

Ngày 24/8/2013, ông Võ Xuân H có ký hợp đồng tín dụng số 20130823-500000-0065 với Ngân hàng TMCP A vay số tiền 26.250.000 đồng (Hai mươi sáu triệu, hai trăm năm mươi ngàn đồng) với lãi suất 3.75%/tháng để tiêu dùng cá nhân, hình thức tín chấp, không có thế chấp tài sản bảo đảm. Hình thức giải ngân: Thông qua tài khoản của Bên vay mở tại VPBank (mục 2.5 Điều 2 hợp đồng tín dụng số 20130823-500000-0065). Theo thỏa thuận tại hợp đồng, ông Võ Xuân H có trách nhiệm thanh toán số tiền 48,723,000 đồng gồm cả gốc và lãi, tổng số tiền phải thanh toán 36 kỳ, trả chậm trong 36 tháng. Theo đó 35 tháng đầu, mỗi tháng trả số tiền 1.341.000 đồng, tháng cuối cùng trả 1.788.000 đồng. Thanh toán vào ngày 10 hàng tháng, bắt đầu từ ngày 10/01/2013.

Thực hiện hợp đồng, ông Võ Xuân H đã nhận đủ số tiền để tiêu dùng cá nhân thông qua tài khoản mở tại VPBank (mục 2.7 Điều 2 hợp đồng tín dụng số 20130823-500000-0065). Ông H đã thanh toán cho Ngân hàng 15 lần với số tiền 20.096.000 đồng, số tiền này được Ngân hàng trừ vào vốn và lãi cho các khoản ông H phải trả cho các kỳ thanh toán, kể từ sau ngày 28/9/2015 đến nay ông H không thanh toán thêm bất cứ khoản nào dù Ngân hàng đã dùng nhiều biện pháp nhắc nhở. Do vậy ông H còn nợ lại tiền gốc và tiền lãi phát sinh chưa thanh toán tổng cộng là: 14.663.548 đồng + 6.935.149 đồng.

Nay Ngân hàng yêu cầu ông Võ Xuân H phải thanh toán một lần cho Ngân hàng TMCP A tiền gốc và tiền lãi phát sinh chưa thanh toán tổng cộng là: 14.663.548 đồng + 6.935.149 đồng = 21.598.697 đồng (Hai mươi một triệu, năm trăm chín mươi tám ngàn, sáu trăm chín mươi bảy) đồng, ngay sau khi bản án có hiệu lực pháp luật.

Nguyên đơn xác định chỉ khởi kiện yêu cầu một mình ông H phải trả cho nguyên đơn số tiền 21,598,697 đồng. Nguyên đơn không yêu cầu nghĩa vụ liên đới trả nợ đối với vợ (nếu có) hay người thân nào khác (nếu có) của ông H.

Sau khi thụ lý vụ án, Tòa án nhân dân quận Tân Bình có Thông báo cho ông Võ Xuân H biết về yêu cầu khởi kiện của Ngân hàng TMCP A và triệu tập ông H đến Tòa án để trình bày ý kiến và nguyện vọng của mình đối với vụ kiện của Ngân Hàng, nhưng ông H không đến và không có ý kiến phản hồi; Tòa án đã tiến hành triệu tập hợp lệ ông H tham gia phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự để ông đến Tòa án trình bày ý kiến và nguyện vọng của mình nhưng ông vẫn vắng mặt hai lần không lý do, nên Tòa án không thể tiến hành hòa giải được.

Tòa án đã tiếp tục tiến hành triệu tập hợp lệ ông H tham gia phiên tòa xét xử vụ án nhưng ông H vắng mặt lần hai không lý do, Hội đồng xét xử căn cứ điểm b, khoản 2 Điều 227 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015 vẫn tiến hành xét xử vắng mặt bị đơn và dành quyền kháng cáo cho ông Võ Xuân H theo qui định của luật pháp.

Tại phiên tòa hôm nay:

Nguyên đơn: Vẫn giữ nguyên ý kiến và yêu cầu ông Võ Xuân H trả một lần toàn bộ khoản nợ gốc chưa thanh toán 14.663.548 đồng và toàn bộ số tiền lãi chưa thanh toán là 6.935.149 đồng. Tổng cộng số tiền là 21.598.697 đồng, không yêu cầu vợ hoặc người thân nào khác của ông H cùng có nghĩa vụ trả nợ với ông H.

Thời hạn thanh toán: Ngay sau khi bản án của Tòa án có hiệu lực.

- Không yêu cầu bị đơn phải trả khoản lãi phát sinh theo Hợp đồng tín dụng số 20130823-500000-0065 ngày 24/8/2013 kể từ ngày khởi kiện là ngày 19/6/2017 đến ngày xét xử sơ thẩm và cả sau này.

Bị đơn: Đã được Tòa án tổng đạt niêm yết triệu tập hợp lệ lần thứ hai nhưng vẫn vắng mặt không lý do tại phiên tòa hôm nay, nên Hội đồng xét xử không rõ ý kiến và yêu cầu và vẫn tiến hành xét xử vụ án vắng mặt bị đơn theo quy định tại điểm b, khoản 2 Điều 227 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Sau khi nghiên cứu tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh luận.

Hội đồng xét xử nhận định:

[1]. Về thẩm quyền:

Căn cứ Hợp đồng số thì giữa TMCP A và ông Võ Xuân H đã phát sinh quan hệ Tranh chấp hợp đồng tín dụng, Ngân hàng cho rằng ông H không thực hiện nghĩa vụ nghĩa vụ thanh toán nên khởi kiện, xét đơn khởi kiện của Ngân hàng là phù hợp khoản 3 điều 26, điểm a khoản 1 điều 35, điểm a khoản 1 điều 39, điều 186 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015 và thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân quận Tân Bình.

[2]. Về người tham gia tố tụng:

- Về phía nguyên đơn: Ông Trịnh Văn B, sinh năm 1981, giấy ủy quyền số 83/2017/UQ-GĐK-TDTD ngày 16/8/2017 do đại diện hợp lệ của Ngân hàng Thương mại Cổ phần Việt Nam Thịnh Vượng ký, ông B tham gia tố tụng với tư cách đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn là hợp lệ.

- Về phía bị đơn: Ông Võ Xuân H ký hợp đồng tín dụng số 20130823-500000-0065 ngày 24/8/2013 với Ngân hàng TMCP Việt Nam Thịnh Vượng, Ngân hàng cho rằng ông H không thực hiện nghĩa vụ nghĩa vụ thanh toán nên khởi kiện, do vậy ông Võ Xuân H tham gia phiên tòa với tư cách bị đơn là hợp lệ.

[3] Về thời hiệu khởi kiện:

Do bị đơn vắng mặt trong suốt quá trình giải quyết vụ án cho đến trước khi Tòa án sơ cấp ra bản án nên Hội đồng xét xử không xem xét về thời hiệu khởi kiện được quy định tại khoản 2 Điều 149 Bộ luật dân sự năm 2015.

[4]. Nội dung tranh chấp:

Ông H đã ký Hợp đồng tín dụng số 20130823-500000-0065 ngày 24/8/2013 với Ngân hàng TMCP A để vay tiền sử dụng cho cá nhân, nguyên đơn cho rằng ông H không thực hiện nghĩa vụ nghĩa vụ thanh toán, nên khởi kiện yêu cầu bị đơn phải thực hiện nghĩa vụ thanh toán. Đây là nội dung tranh chấp cần xem xét giải quyết.

Tại phiên tòa hôm nay:

- Nguyên đơn: Có đơn xin xét xử vắng mặt nhưng vẫn giữ nguyên ý kiến và yêu cầu đã trình bày; không yêu cầu vợ hay người thân nào khác (nếu có) của ông H cùng liên đới với ông H trả nợ.

- Không yêu cầu bị đơn phải trả khoản lãi phát sinh theo Hợp đồng tín dụng số 20130823-500000-0065 ngày 24/8/2013 kể từ ngày khởi kiện là ngày 19/6/2017 đến ngày xét xử sơ thẩm và cả sau này.

- Bị đơn: Vắng mặt tại phiên tòa không lý do lần thứ hai nên Hội đồng xét xử không rõ ý kiến và yêu cầu.

Hội đồng xét xử xét thấy:

Theo trình bày của nguyên đơn thì vào ngày 24/8/2013 ông Võ Xuân H đã ký Hợp đồng tín dụng số 20130823-500000-0065. Căn cứ vào điểm 2.4 Điều 2 phần II của hợp đồng này thì ông Hạnh vay của nguyên đơn số tiền 26.250.000 đồng (Hai mươi sáu triệu, hai trăm năm mươi ngàn đồng) với lãi suất 3.75%/tháng được thỏa thuận tại điểm 2.2 Điều 2 của phần II của hợp đồng, mục đích vay để tiêu dùng cá nhân, hình thức tín chấp, không có thế chấp tài sản bảo đảm. Hình thức giải ngân: Thông qua tài khoản của Bên vay mở tại VPBank (mục 2.5 Điều 2 hợp đồng tín dụng số 20130823-500000-0065). Theo thỏa thuận tại hợp đồng, ông Võ Xuân H có trách nhiệm thanh toán số tiền 48.723.000 đồng gồm cả gốc và lãi, tổng số tiền phải thanh toán 36 kỳ, trả chậm trong 36 tháng. Theo đó 35 tháng đầu, mỗi tháng trả số tiền

1.341.000 đồng, tháng cuối cùng trả 1.788.000 đồng. Thanh toán vào ngày 10 hàng tháng, bắt đầu từ ngày 10/01/2013. Ông H đã thanh toán cho Ngân hàng 15 lần với số tiền 20.096.000 đồng, số tiền này được Ngân hàng trừ vào vốn và lãi cho các khoản ông H phải trả cho các kỳ thanh toán, kể từ sau ngày 28/9/2015 đến nay ông H không thanh toán thêm bất cứ khoản nào dù Ngân hàng đã dùng nhiều biện pháp nhắc nhở. Do vậy ông H còn nợ lại tiền gốc và tiền lãi phát sinh chưa thanh toán tổng cộng là: 14.663.548 đồng + 6.935.149 đồng.

Theo trình bày của Ngân hàng Thương mại Cổ phần A thì yêu cầu ông Võ Xuân H trả một lần toàn bộ khoản nợ gốc chưa thanh toán 14.663.548 đồng và toàn bộ số tiền lãi chưa thanh toán là 6.935.149 đồng. Tổng cộng số tiền là 21.598.697 đồng ngay sau khi bản án hay quyết định của Tòa án có hiệu lực.

Căn cứ lời trình bày cùng với việc xuất trình các chứng cứ của nguyên đơn có tại hồ sơ khởi kiện và yêu cầu đối với ông Võ Xuân H như đã nêu trên, Hội đồng xét xử xét thấy yêu cầu của Ngân hàng Thương mại Cổ phần A đối với ông Võ Xuân H là phù hợp nghĩ nên chấp nhận được.

Mặt khác, đối với ông Võ Xuân H: Sau khi thụ lý vụ án, Tòa án đã tiến hành niêm yết hợp lệ Thông báo thụ lý vụ án của Tòa án nhân dân quận Tân Bình trong đó nêu rõ toàn bộ yêu cầu khởi kiện của Ngân hàng Thương mại Cổ phần A; niêm yết hợp lệ 02 lần triệu tập hòa giải nhưng ông Võ Xuân H không đến Tòa án cũng như không có ý kiến phản hồi hoặc phản đối, điều này chứng tỏ ông Võ Xuân H thừa nhận đối với toàn bộ yêu cầu khởi kiện của Ngân hàng Thương mại Cổ phần A đồng thời ông Võ Xuân H vắng mặt hai lần không có lý do tại phiên tòa do Tòa án nhân dân quận Tân Bình mở phiên tòa công khai xét xử vụ án, nên có đủ cơ sở để Hội đồng xét xử kết luận chấp nhận toàn bộ yêu cầu của Ngân hàng Thương mại Cổ phần A đối với ông H là hợp lệ, đồng thời ghi nhận thiện chí của nguyên đơn không yêu cầu bị đơn phải trả khoản lãi phát sinh theo Hợp đồng tín dụng số 20130823-500000-0065 ngày 24/8/2013 kể từ ngày khởi kiện là ngày 19/6/2017 cho đến ngày xét xử sơ thẩm và cả về sau này.

Về thời hạn thanh toán: Do ông Võ Xuân H không thực hiện nghĩa vụ thanh toán cho Ngân hàng Thương mại Cổ phần A trong thời gian thực hiện hợp đồng và tính cho đến còn số nợ tồn đọng quá lâu, vì vậy cần ấn định cho ông Võ Xuân H phải trả hết số tiền cho Ngân hàng Thương mại Cổ phần A trong thời gian nhất định.

Về án phí dân sự sơ thẩm :

Do yêu cầu của nguyên đơn được Tòa án chấp nhận nên phía bị đơn phải nộp án phí dân sự sơ thẩm trên số tiền phải trả cho nguyên đơn theo qui định tại căn cứ điểm a mục 1.3, khoản 1 phần II, Danh mục án phí của Danh mục án phí, lệ phí tòa án ban hành kèm theo Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ khoản 3 Điều 26, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39, Điều 273, Điều 280 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015;

- Căn cứ Điều 91 Luật các tổ chức tín dụng số 47/2010/QH12 ngày 16/6/2010 của Quốc Hội nước Việt Nam;

- Căn cứ khoản 2 Điều 26 Nghị quyết quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án; và căn cứ điểm a mục 1.3, khoản 1

phần II, Danh mục A của Danh mục án phí, lệ phí tòa án ban hành kèm theo Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016;

- Căn cứ Điều 26 Luật thi hành án dân sự đã sửa đổi, bổ sung năm 2014.

TUYÊN XỬ:

1. Chấp nhận toàn bộ yêu cầu của Ngân hàng Thương mại Cổ phần A.

2. Buộc ông Võ Xuân H trả một lần toàn bộ khoản nợ 21.598.697 đồng (Hai mươi một triệu, năm trăm chín mươi tám ngàn, sáu trăm chín mươi bảy đồng), trong đó tiền nợ gốc 14.663.548 đồng và tiền nợ lãi phát sinh chưa thanh toán là 6.935.149 đồng cho Ngân hàng để Ngân hàng TMCP A chấm dứt vụ kiện ông H đối với hợp đồng tín dụng số 20130823-500000-0065 ngày 24/8/2013.

- Thời gian thực hiện: Ngay sau khi bản án có hiệu lực pháp luật.

- Địa điểm giao nhận tiền: Tại cơ quan thi hành án dân sự có thẩm quyền.

- Ghi nhận thiện chí của Ngân hàng Thương mại Cổ phần A về việc không yêu cầu ông Võ Xuân H trả tiền lãi phát sinh theo hợp đồng tín dụng số 20130823-500000-0065 ngày 24/8/2013 kể từ ngày khởi kiện là ngày 19/6/2017 đến ngày xét xử sơ thẩm và cả sau này.

2. Án phí Dân sự sơ thẩm là: 1.079.935 đồng (một triệu không trăm bảy mươi chín ngàn chín trăm ba mươi lăm) đồng, ông Võ Xuân H phải nộp tại Thi hành án dân sự quận Tân Bình. Hoàn lại toàn bộ số tiền tạm ứng án phí cho Ngân hàng Thương mại Cổ phần A theo biên lai thu tiền số AA/2017/0006478 ngày 03/7/2017 của Thi hành án dân sự quận Tân Bình.

3. Về quyền kháng cáo: Án xử công khai, các đương sự vắng mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo lên thành phố Hồ Chí Minh trong 15 ngày kể từ ngày bản án được giao hoặc được niêm yết hợp lệ. Viện kiểm sát nhân dân cùng cấp, Viện kiểm sát nhân dân cấp trên được quyền kháng nghị theo quy định Điều 273, Điều 280 của Bộ luật Tố tụng Dân sự năm 2015.

4. Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND TP. Hồ Chí Minh ;
- VKSND Q. Tân Bình ;
- THA DS Q. Tân Bình ;
- Các đương sự ;
- Lưu văn phòng, hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Võ Văn Đức